

XÂY DỰNG MỐI LIÊN KẾT TRÁCH NHIỆM GIỮA TRƯỜNG SƯ PHẠM VÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG TRONG TỔ CHỨC THỰC TẬP SƯ PHẠM CHO SINH VIÊN

Hà Thị Lan Hương

Viện Nghiên cứu Sư phạm, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Tóm tắt. Xây dựng mối liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông trong tổ chức thực tập sư phạm cho sinh viên có ý nghĩa quan trọng then chốt trong quá trình đào tạo giáo viên. Bởi lẽ, giai đoạn thực tập sư phạm diễn ra ở trường phổ thông nên sinh viên có cơ hội để hiểu biết thực tế nhà trường nơi mà họ sẽ làm việc sau khi tốt nghiệp; nơi sinh viên vận dụng những kiến thức lí thuyết đã học vào trong chính hành động của bản thân; nơi mang lại cho sinh viên những hiểu biết về thực tiễn và gắn địa phương, bối cảnh cụ thể. Tuy nhiên trong thực tế đào tạo giáo viên hiện nay, mối liên kết trách nhiệm giữa trường phổ thông và trường sư phạm vẫn theo một chiều trong đó trường phổ thông tham gia trợ giúp cho trường sư phạm như trách nhiệm trong quá trình phát triển nghề nghiệp giáo viên hơn là quyền lợi chuyên môn. Giáo viên hướng dẫn thiếu động lực để cộng tác với trường sư phạm. Thiếu quy định cam kết trách nhiệm, thỏa thuận về quyền lợi nghề nghiệp giữa hai bên để định hướng trách nhiệm tham gia. Trên cơ sở phân tích nội dung thực tập sư phạm, thực trạng mối liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông; bài viết đưa ra nguyên tắc, xây dựng mối liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông trong tổ chức thực tập sư phạm cho sinh viên hướng đến phát triển mối quan hệ cộng tác bền vững và hiệu quả.

Từ khóa: liên kết trách nhiệm, trường phổ thông, trường sư phạm, thực tập sư phạm, đào tạo giáo viên.

1. Mở đầu

Trên thực tế, sự liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông trong tổ chức thực tập sư phạm cho sinh viên được cả trường sư phạm và sinh viên xem như một phần không thể thiếu của quá trình đào tạo giáo viên [1]. Tuy nhiên, trường phổ thông mới chủ yếu được thu hút tham gia như một hiện trường thực, có học sinh, có giáo viên và các hoạt động dạy học đang diễn ra trong các lớp học để sinh viên sư phạm với những kiến thức lí luận đã được trang bị đến thực hành và thực tập [2]. Thực tế, trường phổ thông có vai trò quan trọng trong đào tạo giáo viên hơn là một địa bàn thực hành, thực tập cho sinh viên, ví dụ như trường phổ thông mang những giá trị như một thành tố của quá trình đào tạo giáo viên, trở thành một nội dung thực tiễn bên cạnh nội dung lí luận trong chương trình đào tạo giáo viên; Các thành viên như giáo viên hướng dẫn, học sinh và tập thể sư phạm, các lực lượng giáo dục - xã hội tham gia vào “đào tạo”, làm giàu thêm kiến thức, hiểu biết và kinh nghiệm sư phạm cho sinh viên;... [3]. Điều đó nảy sinh câu hỏi về là làm thế nào để tăng cường hiệu quả của sự liên kết giữa trường sư phạm và trường phổ thông trong tổ chức thực tập sư phạm không chỉ đối với học tập nghề

Ngày nhận bài: 12/6/2021. Ngày sửa bài: 22/6/2021. Ngày nhận đăng: 29/6/2021.

Tác giả liên hệ: Hà Thị Lan Hương. Địa chỉ e-mail: huonghtl@hnue.edu.vn

hướng dẫn khi tham gia đào tạo. Làm sáng tỏ mối quan hệ giữa hai lĩnh vực này trong mọi khía cạnh, mức độ là cơ sở để xác định không chỉ những yêu cầu mà cả nội dung cần thiết để giải quyết mối quan hệ này một cách hiệu quả.

Vấn đề mối liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông được rất nhiều nhà nghiên cứu, tổ chức giáo dục quan tâm. Một số mối liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông được chỉ ra: (1) Trường sư phạm giữ vai trò then chốt, xác định hình thức và phạm vi hợp tác trong khi trường phổ thông chỉ tạo các điều kiện để trường sư phạm có địa bàn thực hành; (2) Trường sư phạm và trường phổ thông chia sẻ trách nhiệm và trường phổ thông tham gia đánh giá năng lực của sinh viên sư phạm; (3) Có một số dự án chung được tạo ra để cho giáo viên có cơ hội phát triển nghề nghiệp (4) Có sự tương tác lẫn nhau giữa trường sư phạm và trường phổ thông dựa trên các thiết chế từ các lĩnh vực ngoài giáo dục [1]. Nhiều bài viết, công trình nghiên cứu đã chỉ ra ý nghĩa của sự liên kết, cộng tác trong và giữa các thiết chế giáo dục và chỉ ra những tác động tích cực của chúng đến sự phát triển của các thành viên như giảng viên, giáo viên, học sinh và thực tiễn nhà trường [4, 5, 6, 7]. Razdevšek-Pučko (2006) đã nhấn mạnh rằng cộng tác trong giáo dục ngày nay như là một mệnh lệnh bắt buộc, trường sư phạm hay trường phổ thông đều không thể hoạt động trong sự cô lập, tách biệt [8].

Ở trong nước, mối liên kết giữa trường sư phạm và trường phổ thông trong tổ chức thực tập sư phạm cũng được một số quan tâm nghiên cứu. Có những ý kiến cho rằng trường thực tập và giáo viên hướng dẫn thiếu động lực để cộng tác với trường sư phạm; không được bồi dưỡng dưới bất cứ một hình thức nào để biết cách thực hiện hiệu quả công tác hướng dẫn trường sư phạm [3, 9]. Nhìn chung, tham gia vào tổ chức thực tập sư phạm đối với trường phổ thông và nhiều giáo viên hướng dẫn được nhận thức như trách nhiệm chung với sự phát triển đội ngũ hơn là quyền lợi chuyên môn của trường phổ thông. Trong thực tế, thiếu những quy định và cam kết trách nhiệm, những thỏa thuận về quyền lợi nghề nghiệp (phát triển chuyên môn, đạt chuẩn giáo viên, trường...) giữa cá nhân và các cơ sở giáo dục để định hướng trách nhiệm, hoạt động của các thành viên tham gia [3].

Vậy nên, nghiên cứu về sự liên kết trách nhiệm giữa nhà trường phổ thông trong thực tập sư phạm là rất quan trọng và cần thiết; gắn bó khăng khít với sự đổi mới, cải tiến không chỉ trong đào tạo, bồi dưỡng giáo viên mà còn trong phát triển giáo dục và nghề dạy học.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực tập sư phạm cho sinh viên ở nhà trường phổ thông

Thuật ngữ “thực tập sư phạm” được dùng ở các góc độ với mức độ và phạm vi rộng hẹp khác nhau. Khi tìm hiểu mối quan hệ liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông, thực tập sư phạm để chỉ chung hình thức học nghề của sinh viên sư phạm tại các cơ sở giáo dục (gọi chung là trường thực tập). Thực tập sư phạm như một phần tất yếu trong chương trình đào tạo giáo viên, đảm bảo cho việc gắn kết lí luận và thực tiễn, học với hành trong đào tạo năng lực nghề dạy học [11]. Trong thực tập sư phạm sinh viên sẽ sử dụng các phương thức học khác nhau như học bằng quan sát, học qua làm và trải nghiệm (thực hành, thực tập giảng dạy - giáo dục) trong hoạt động thực tiễn. Khái niệm trên nhấn mạnh 3 thuộc tính cơ bản của thực tập sư phạm trong đào tạo giáo viên:

- *Thực tập sư phạm diễn ra tại trường phổ thông, tại thực địa, gắn với thực tiễn giáo dục và thu hút sự tham gia của các thành viên ở trường phổ thông và cán bộ của cơ quan quản lí giáo dục địa phương. Vì thế, thực tập sư phạm được đặc trưng bởi tính thực tiễn [3]. Tính thực tiễn của thực tập sư phạm được phản ánh cả ở nội dung học, về địa điểm học và cả ở người tham gia vào hướng dẫn học tập của sinh viên (người hoạt động thực tiễn). Đây là điểm khác biệt cơ bản so với các học phần khác của chương trình đào tạo giáo viên (diễn ra chủ yếu ở trường sư phạm). Trong*

thực tập sư phạm, sinh viên có cơ hội tiếp xúc với thực tiễn lớp học, nhà trường với các hoạt động dạy và học cũng như những sinh hoạt, các mối quan hệ, giao lưu hết sức phong phú của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý và các thành viên khác trong cộng đồng nhà trường.

- *Thực tập sư phạm hướng trực tiếp vào liên hệ, vận dụng kiến thức đã được học trong các học phần ở trường sư phạm vào trong thực hành, quan sát các công việc của người giáo viên* [9]. Điều này có nghĩa là thực tập sư phạm gắn bó mật thiết với học lý thuyết để tạo thành một khối thống nhất. Điều khác biệt quan trọng là trong thực tập sư phạm, sinh viên sẽ gắn các kiến thức đã học về lý luận, các học thuyết về sự phát triển của học sinh, các phương pháp dạy học được trang bị ở trường sư phạm với những cái được nhìn thấy, được quan sát thấy đang diễn ra trong thực tế. Điều đó cho thấy thực tập sư phạm vừa góp phần củng cố, vừa bổ sung cho các nội dung học tập ở trường sư phạm, vừa tạo điều kiện để sinh viên vận dụng chúng vào trong hành động thực tế, rèn luyện kỹ năng dạy học và làm việc trong cộng đồng nhà trường.

- *Thực tập sư phạm là thời kì sinh viên học nghề (rèn luyện tay nghề) tại môi trường thực, lớp học và nhà trường, cơ sở giáo dục thông qua hoạt động thực tiễn* [4, 9]. Đây là giai đoạn quan trọng nhất giúp cho sinh viên trau dồi kiến thức, biến những kiến thức lý thuyết đã học ở trường sư phạm thành những kinh nghiệm thực hành; giúp cho sinh viên trang bị cho mình hành trang tri thức thực tiễn trước khi trở thành giáo viên phổ thông.

Như vậy, thực tập sư phạm là giai đoạn học tập tổng hợp, sinh viên sẽ học bằng cách “tắm mình trong thực tiễn”, liên kết kiến thức lý thuyết đã được học ở trường sư phạm với thực tiễn đang diễn ra trong môi trường thực và bằng hành động thực tiễn của bản thân.

Tính thực tiễn của nội dung học cũng như môi trường và người hướng dẫn sinh viên đã hàm ý về một cách học, phương thức học khác với cách học lý thuyết ở giảng đường của trường sư phạm. Vì thế, sự liên kết, cộng tác giữa trường sư phạm và trường phổ thông trong tổ chức thực tập sư phạm cho sinh viên là phần tất yếu trong đào tạo giáo viên và có ảnh hưởng quyết định đến chất lượng đào tạo giáo viên.

2.2. Mối liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông

Theo Từ điển Tiếng Việt (1992) cụm từ “*liên kết*” được xác định là “*kết lại với nhau từ nhiều thành phần hay tổ chức riêng rẽ*” (tr. 564) [12]. Điều đó có nghĩa là *hành động liên kết* sẽ làm cho các thành phần, tổ chức đang tồn tại riêng biệt gắn bó và liên hệ với nhau và kết quả là làm ảnh hưởng đến nhau. Còn từ cụm từ “*trách nhiệm*” được xác định: “*Phần việc giao cho hoặc coi như được giao cho, phải bảo đảm làm tròn, nếu kết quả không tốt thì phải gánh chịu phần hậu quả*” hay “*Sự ràng buộc đối với lời nói, hành vi của mình, bảo đảm đúng đắn, nếu sai trái thì phải gánh chịu phần hậu quả*”. Cả hai nghĩa của “*trách nhiệm*” được đưa ra trong tài liệu đều nhấn mạnh đến 2 khía cạnh: (i) *sự ràng buộc phải bảo đảm hoàn thành tốt phần việc được giao hay coi như được giao*; và (ii) *nếu không bảo đảm hoàn thành tốt phần việc được giao thì sẽ gánh chịu hậu quả*.

Đối tượng được mô tả ở đây là *mối liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông*. Vì vậy, mối liên kết này được dùng để nói đến sự liên kết trách nhiệm giữa hai loại thiết chế chủ chốt của hệ thống giáo dục - một thiết chế có *chức năng giáo dục*, còn thiết chế kia có *chức năng đào tạo*, trong phát triển nghề nghiệp giáo viên. Nói cách khác, vấn đề *liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông được xây dựng vì mục tiêu phát triển triển nghề nghiệp cho giáo viên* trong đó có mục tiêu liên quan đến vấn đề phát triển ở giai đoạn ban đầu trong nhà trường sư phạm. Do vậy, sự liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông có một số *đặc tính cốt lõi* sau:

- *Sự cộng tác giữa hai thiết chế được dựa trên nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi và có trách nhiệm đối với sự phát triển nghề nghiệp giáo viên*. Điều đó nhấn mạnh trước hết đến sự quan tâm phát triển chất lượng của cả hai đơn vị một cách có mục đích và kế hoạch. Nó khác với liên kết

giữa trường sư phạm và trường phổ thông trong thực tập sư phạm hiện nay như là hỗ trợ của trường phổ thông cho trường sư phạm trong sự nghiệp phát triển đội ngũ giáo viên tương lai.

- *Liên kết giữa trường sư phạm và trường phổ thông diễn ra trên nhiều mặt, khía cạnh khác nhau không chỉ trong tham gia đào tạo sinh viên trong thực tập sư phạm mà còn cả bồi dưỡng giáo viên và cải tiến thực tiễn dạy học của trường phổ thông, tức là quan hệ qua lại lẫn nhau, nhiều chiều.* Như vậy, liên kết trong thực tập sư phạm chỉ là một hợp phần trong liên kết tổng thể vì mục tiêu phát triển nghề nghiệp giáo viên. Đây là đặc điểm khác biệt của vấn đề liên kết giữa trường sư phạm và trường phổ thông trong thực tế hiện nay ở chỗ các sự cộng tác bị tách riêng, xé lẻ không nằm trong hệ thống tổng thể (liên kết trong hoạt động thực tập sư phạm bị tách khỏi sự liên kết trong các hoạt động khác giữa hai thiết chế này như bồi dưỡng giáo viên, nghiên cứu và cải tiến dạy và học,...).

- *Liên kết trong thực tập sư phạm là một hoạt động có tính độc lập nhất định* trong mối quan hệ liên kết giữa trường sư phạm và trường phổ thông. Như vậy, tổ chức thực tập sư phạm ở trường phổ thông cũng phải góp phần vào phát triển nghề nghiệp giáo viên ở mức độ và phạm vi nhất định. Cụ thể: (i) Học tập của học sinh – là mục tiêu trọng tâm của việc học nghề và dạy nghề; (ii) Sự phát triển kiến thức, kỹ năng và tình cảm nghề nghiệp của giáo viên và của sinh viên là kết quả của các hoạt động hợp tác nghiên cứu cải tạo thực tiễn lớp học; (iii) Sự phát triển khoa học giáo dục và khoa học đào tạo giáo viên như là kết quả từ sự tìm kiếm, nghiên cứu của giáo viên và sinh viên trong thực hiện các nhiệm vụ thực tập sư phạm.

2.3. Một số nét về thực trạng liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông trong thực tập sư phạm cho sinh viên

Một cuộc điều tra dưới hình thức phỏng vấn 22 sinh viên và 26 giảng viên sư phạm, cũng như tổng hợp câu hỏi mở trong phiếu hỏi đối với hai đối tượng trên để tìm hiểu thực trạng liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông trong thực tập sư phạm cho sinh viên, chúng tôi nhận thấy:

- Trong thực tế, sự cộng tác giữa trường sư phạm và trường phổ thông trong tổ chức thực tập sư phạm cho sinh viên được cả trường sư phạm và sinh viên xem như một phần không thể thiếu của quá trình đào tạo giáo viên từ rất lâu nay. Tuy nhiên, trường phổ thông mới chủ yếu được thu hút tham gia như một hiện trường thực có học sinh, giáo viên và các hoạt động dạy học đang diễn ra trong các lớp học để sinh viên sư phạm với những kiến thức lý luận đã được trang bị đến thực hành và thực tập. Thực tế, trường phổ thông có những giá trị vượt xa hơn là một địa bàn thực hành, thực tập cho sinh viên rất nhiều, ví dụ như trường phổ thông mang những giá trị như một thành tố của quá trình đào tạo giáo viên, làm thành nội dung thực tiễn bên cạnh nội dung lý luận trong chương trình đào tạo giáo viên; Các thành viên như giáo viên hướng dẫn, học sinh và tập thể sư phạm, các lực lượng giáo dục - xã hội tham gia vào “đào tạo”, làm giàu thêm kiến thức, hiểu biết và kinh nghiệm sư phạm cho sinh viên;... Điều đó nảy sinh câu hỏi về *thực trạng liên kết trường sư phạm và trường phổ thông trong thực tập sư phạm; làm thế nào để tăng cường hiệu quả của sự liên kết giữa trường sư phạm và trường phổ thông trong thực tập sư phạm không chỉ đối với học tập nghề nghiệp của sinh viên mà còn làm phát triển chính trường phổ thông, làm phát triển năng lực của giáo viên hướng dẫn và giảng viên khi tham gia đào tạo.*

- Phỏng vấn sinh viên và giảng viên trường sư phạm đã chỉ ra những hạn chế của việc học tập của sinh viên trong giai đoạn thực tập sư phạm. Một số ý kiến đã cho thấy những khó khăn sinh viên gặp phải trong giai đoạn thực tập sư phạm do sự thiếu thống nhất giữa đào tạo ở trường sư phạm và yêu cầu của trường phổ thông; do có sự vênh nhau giữa kỳ vọng, mong đợi của sinh viên với những hạn chế của thực tế lớp học và năng lực của giáo viên hướng dẫn; do thiếu cơ hội để học hỏi thêm từ giáo viên ở trường phổ thông và thiếu thời gian để tham gia các

loại hoạt động khác nhau của nhà trường; ...

- Mặt khác, có những ý kiến cho rằng trường phổ thông và giáo viên hướng dẫn thiếu động lực để cộng tác với trường sư phạm. Không có ý kiến nào trong các giáo viên hướng dẫn được hỏi cho biết đã từng được tập huấn hay bồi dưỡng bằng bất cứ một hình thức nào để biết cách thực hiện hiệu quả công tác hướng dẫn thực tập sư phạm. Nhìn chung, tham gia vào tổ chức thực tập sư phạm đối với trường phổ thông và nhiều giáo viên hướng dẫn được nhận thức như trách nhiệm chung với sự phát triển đội ngũ hơn là quyền lợi chuyên môn của trường phổ thông. Trong thực tế, thiếu những quy định và cam kết trách nhiệm, những thỏa thuận về quyền lợi nghề nghiệp (phát triển chuyên môn, đạt chuẩn giáo viên, trường . . .) giữa cá nhân và các cơ sở giáo dục để định hướng trách nhiệm, hoạt động của các thành viên tham gia.

- Đông đảo đội ngũ giáo viên phổ thông tham gia thực tập sư phạm cho sinh viên từ nhiều loại trường phổ thông chưa được quản lý, đánh giá và đào tạo để bảo đảm cho việc hướng dẫn thực tập sư phạm một cách chất lượng và hiệu quả. Công tác hướng dẫn thực tập sư phạm cho sinh viên chủ yếu mới được thực hiện theo kinh nghiệm cá nhân mà thiếu tính tập thể, có phân tích, phê phán và tư duy một cách có cơ sở khoa học sư phạm. Giáo viên hướng dẫn không có được sự bồi dưỡng về kỹ năng và yêu cầu làm việc với sinh viên. Chưa có những đánh giá về kết quả tác động của giáo viên hướng dẫn đến năng lực nghề của sinh viên để có những cải tiến cần thiết.

- Mối liên kết trách nhiệm *giữa trường sư phạm và trường phổ thông trong học phần thực tập sư phạm được tiến hành riêng biệt, độc lập*, tách rời với những lĩnh vực hợp tác khác như: bồi dưỡng giáo viên thường xuyên, nghiên cứu, cải tiến thực tiễn,...

- Mối liên kết trách nhiệm giữa trường phổ thông và trường sư phạm hầu như không có sự tham gia trực tiếp của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT trên phương diện thiết chế và tổ chức. Vai trò của cơ quan quản lý ngành của địa phương trong liên kết này còn giới hạn ở quản lý hành chính, chưa quản lý chất lượng giáo dục học sinh và phát triển nghề nghiệp của giáo viên tham gia vào thực tập sư phạm và nhiệm vụ của trường phổ thông được “hợp đồng” giao khoán, thiên về động viên, giúp đỡ hơn là cam kết hợp tác, trách nhiệm.

- Mối liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông còn *lỏng, thiếu phối hợp, chia sẻ thông tin thường xuyên và chưa thực sự bình đẳng* do chưa phát huy tính chủ động của trường phổ thông; chưa quan tâm đúng mức đến quyền lợi của các bên tham gia, bao gồm cả trường phổ thông và các thành viên của nó kể cả học sinh và các giáo viên hướng dẫn hay nhà trường (sự phát triển năng lực, trình độ của học sinh, giáo viên chưa được quan tâm; sự đóng góp của giáo viên hướng dẫn, các trường phổ thông trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo chưa có biện pháp công nhận; việc đánh giá và bồi dưỡng về vật chất còn quá thấp).

- Mỗi trường sư phạm đều thu hút một lượng đông đảo các trường phổ thông và giáo viên hướng dẫn tham gia vào công tác thực tập sư phạm cho sinh viên. Sự cộng tác giữa trường sư phạm với các trường phổ thông trong thực tập sư phạm chủ yếu triển khai trên quan hệ tay đôi giữa hai thiết chế hơn là quan hệ giữa cơ sở đào tạo giáo viên và mạng lưới các trường liên kết của mình. Nói cách khác, các cơ sở đào tạo giáo viên chưa tạo được mạng lưới các trường thực tập có tổ chức và có chiến lược phát triển với hệ thống tiêu chí đánh giá mức độ phù hợp với các nội dung thực tập sư phạm của mỗi giai đoạn khác nhau. Điều đó hạn chế sự phối hợp, hỗ trợ và chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm giữa các trường thực tập cũng như liên kết chặt chẽ và hiệu quả với cơ sở đào tạo giáo viên.

2.3. Xây dựng liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông trong thực tập sư phạm cho sinh viên

2.3.1. Nguyên tắc

- Tuân thủ sự phối hợp, cộng tác trách nhiệm trên cơ sở phân công chức năng trong hệ thống giáo dục có tính pháp lý (Luật Giáo dục. Điều 1, Điều 4, 2005; Điều lệ trường đại học, 2003;

Điều lệ trường tiểu học, 2007; Điều lệ trường trung học, 2007).

- Trách nhiệm chung để gắn kết các thành phần tham gia phải bao trùm nhiệm vụ tổ chức thực tập sư phạm cho sinh viên. Điều này có nghĩa nhiệm vụ tổ chức thực tập sư phạm không được tách khỏi sự liên kết giữa trường phổ thông và trường sư phạm trong các lĩnh vực, nội dung và nhiệm vụ giáo dục khác.

- Sự cộng tác, phối hợp của các thành phần (cả bên trường sư phạm và trường phổ thông) trong việc tham gia tổ chức thực tập sư phạm dựa trên trách nhiệm đã được giao hay được cam kết để bảo đảm mục đích đặt ra. Ở đây, trách nhiệm của các thành viên tham gia vừa với tư cách cá nhân vừa với tư cách tổ chức, tập thể.

2.3.2. Xây dựng liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông trong tổ chức thực tập sư phạm

Từ kết quả phân tích thực trạng mối liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông ở trên, kết hợp với 3 nguyên tắc trên, bài viết đề xuất việc xây dựng mối liên kết trách nhiệm giữa trường phổ thông và trường sư phạm trong tổ chức thực tập sư phạm như sau:

a) Coi hoạt động thực tập sư phạm cũng như các hoạt động liên kết khác giữa trường sư phạm và trường phổ thông, là một nhiệm vụ chuyên môn trong chương trình hoạt động của trường sư phạm cũng như trường phổ thông

Trong mối liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông trong hoạt động thực tập sư phạm cần đảm bảo sự phối hợp giữa các thành viên trong hai thiết chế. Điều này có nghĩa là những thủ tục hành chính cho việc đưa sinh viên đến trường thực tập hàng năm hay từng đợt sẽ được thay thế bằng việc thiết kế chương trình hoạt động chung của trường sư phạm và trường phổ thông. Mặt khác, việc sinh viên đến các trường thực tập như những thành viên của trường phổ thông tham gia vào các hoạt động hàng ngày ở nhà trường theo nhiệm vụ đã được xác định trong từng giai đoạn học tập của mỗi người. Điều này phù hợp với cách đưa sinh viên đến trường thực tập theo nhóm nhỏ hoặc cá nhân hơn là nhóm lớn. Như vậy, hoạt động tổ chức thực tập sư phạm được giải quyết trong tổng thể các hoạt động của trường sư phạm và trường phổ thông.

b) Phân loại mạng lưới các trường phổ thông tham gia hướng dẫn thực tập trên cơ sở các nhiệm vụ được giao

Mỗi trường sư phạm sẽ có mạng lưới các trường thực tập để tham gia hợp tác với nhau trong hướng dẫn thực tập sư phạm cho sinh viên. Giáo viên và các trường phổ thông tham gia hướng dẫn thực tập sẽ được phân loại theo các tiêu chí về khả năng và mức độ tham gia vào các hoạt động khác nhau. Những trường phổ thông tham gia vào hướng dẫn thực tập sư phạm cũng sẽ được phân hoá nhiệm vụ tương ứng với các nhiệm vụ học nghề của sinh viên. Điều này sẽ tạo ra những điều kiện để sinh viên được tiếp xúc với sự đa dạng các loại trường phổ thông, các môi trường nghề nghiệp (theo cách tổ chức này, các trường thực hành trực thuộc các trường sư phạm hiện nay cũng là một thành viên và có thể được trường sư phạm chọn giao nhiệm vụ phù hợp với bối cảnh của cả trường sư phạm và trường thực hành. Ví dụ, các trường thực hành trực thuộc trường sư phạm có thể là cơ sở thử nghiệm những nghiên cứu đã được xác nhận hoặc là trường trường thực tập có phạm vi hoạt động hợp tác toàn diện hơn). Điều này đòi hỏi kế hoạch học tập của sinh viên tại trường thực tập phải được kế hoạch hoá để kiến tạo mạng lưới nhân sự phù hợp trong mạng lưới các trường thực tập. Mặt khác, mạng lưới các trường thực tập của trường sư phạm sẽ còn hỗ trợ và phối hợp nhau trong các hoạt động liên kết, thúc đẩy sự phát triển của nhau.

c) Thành lập bộ phận phụ trách thực tập sư phạm trong trường phổ thông

Trong mỗi trường thực tập cần có một tổ chức điều phối và quản lý hoạt động phối hợp giữa giảng viên, sinh viên, giáo viên trong tổ chức thực tập sư phạm – có thể là *một cán bộ điều phối*

hay một ban chuyên trách. Người phụ trách tiểu ban chuyên trách thực tập sư phạm trong trường phổ thông sẽ có trách nhiệm tổ chức và hỗ trợ sinh viên trong thực tập sư phạm. Các giáo viên trong trường thực tập được lựa chọn tham gia vào thực tập sư phạm sẽ được phân công trách nhiệm, trong đó phải coi nhiệm vụ hướng dẫn thực tập sư phạm như một trách nhiệm chính thức (được tính thời gian đầu tư) ngay từ đầu năm học. Điều này vừa nhấn mạnh đến việc phân công phối hợp trong thực tập sư phạm như một trách nhiệm chuyên môn có tính ổn định; mặt khác, nó đặt ra đòi hỏi về những quyền lợi pháp lý cho các trường thực tập và toàn bộ những người tham gia vào đào tạo giáo viên, đặc biệt người phụ trách điều phối tại trường thực tập, cả về vật chất, tinh thần. Mô hình trường thực hành của Trường ĐHSP Hà Nội là trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành hiện nay đã làm được điều này; trong đó cán bộ tổ chức điều phối vừa là giảng viên sư phạm, vừa là giáo viên của trường phổ thông – đây là điều kiện rất thuận lợi cho việc triển khai hoạt động thực tập sư phạm.

d) Xây dựng hệ thống nhiệm vụ của sinh viên trong thực tập sư phạm theo hướng gắn kết nghiên cứu hợp tác giữa giảng viên – sinh viên - giáo viên hướng đến mục tiêu chất lượng trong công tác đào tạo giáo viên

Hệ thống nhiệm vụ của sinh viên ở hoạt động thực tập sư phạm khai thác các tiềm năng của trường phổ thông trong việc phát triển nghề nghiệp ở các vai trò khác nhau (là môi trường nghề thực chứa đựng nhiều đối tượng, sự việc, hoạt động, tương tác, kinh nghiệm đa dạng cũng như cho những trải nghiệm, hành động sư phạm,...).

Nhìn chung, các nhiệm vụ học tập tại trường phổ thông là những bài tập tổng hợp, chứa đựng nhiều khía cạnh của những sự kiện, tình huống, hoàn cảnh... trong bối cảnh thực tiễn với thực tiễn sống động. Xây dựng hệ thống nhiệm vụ thực tập sư phạm hướng đến giải quyết những vấn đề thực tế của lớp, trường đặt ra cho giáo viên hướng dẫn hay phối hợp cùng nghiên cứu đề tài với giảng viên cố vấn sẽ thúc đẩy sự hợp tác giữa các thành viên và đồng thời đưa lại hiệu quả cao. Điều này đòi hỏi hệ thống hoá các nhiệm vụ thực tập sư phạm của sinh viên theo các nội dung và các mức độ phức tạp để sự phối hợp vừa sức và hiệu quả.

e) Quản lý chất lượng và hiệu quả liên kết tổ chức thực tập sư phạm cho sinh viên trên các bình diện phát triển giáo viên, phát triển nhà trường, đặc biệt nâng cao kết quả học tập của học sinh cũng như nâng cao hiệu quả của công tác đào tạo giáo viên

Trách nhiệm đánh giá hiệu quả và chất lượng liên kết thực tập sư phạm phải được các cơ sở đào tạo giáo viên, cơ sở giáo dục phổ thông và cơ quan quản lý giáo dục thực hiện định kì. Tiêu chí quan trọng nhất để đánh giá chất lượng thực tập sư phạm là ở sự phát triển năng lực và tình cảm nghề nghiệp của sinh viên được xác định trên sự tiến bộ trong học tập, tu dưỡng và tình cảm ở học sinh đối với việc học, với lớp, trường,... Tiêu chí quan trọng để đánh giá hiệu quả tổ chức thực tập sư phạm là ở sự phát triển năng lực và tình cảm nghề nghiệp của giáo viên đang hành nghề cũng như của sinh viên và những giải pháp cho các vấn đề đang đặt ra của thực tiễn. Điều đó khẳng định thực tập sư phạm có chất lượng phải góp phần làm cho trường học, lớp học, giáo viên và học sinh trở nên giỏi hơn, tốt hơn. Như vậy, việc đánh giá thực tập sư phạm là đánh giá tổng thể, bao gồm đánh giá kết quả học nghề của sinh viên, sự tiến bộ của học sinh, sự phát triển của giáo viên cũng như nhà trường phổ thông. Vì thế, tham gia thực tập sư phạm sẽ trở thành quyền lợi của các trường phổ thông, giáo viên và các cấp quản lý giáo dục cần có chiến lược để tăng số trường phổ thông được thu hút vào liên kết với trường sư phạm.

3. Kết luận

Thực tập sư phạm trong chương trình đào tạo giáo viên giữ vị trí vô cùng đặc biệt không chỉ đối với quá trình rèn luyện kỹ năng, xây dựng tình cảm và bản lĩnh nghề nghiệp của sinh viên mà còn vì khả năng tạo ra sự phát triển toàn diện. Trên thực tế vấn đề tổ chức thực tập sư phạm hiện nay đã bộc lộ một số hạn chế như: (1) Trong khâu tổ chức thiếu sự phối hợp chuyên

môn chặt chẽ giữa trường sư phạm và trường phổ thông; (2) Liên kết trách nhiệm giữa trường sư phạm và trường phổ thông chủ yếu là quan hệ giữa hai đơn vị hơn là giữa trường sư phạm với một mạng lưới các trường thực tập; (3) Các trường thực tập thiếu chủ động, thiếu động lực tham gia quá trình hướng dẫn thực tập sư phạm; (4) Hướng dẫn thực tập sư phạm cho sinh viên chủ yếu được thực hiện theo kinh nghiệm cá nhân của giáo viên, không được tập huấn, quản lý; (5) Sự tham gia của ngành giáo dục, địa phương vào công tác thực tập sư phạm giới hạn ở quản lý hành chính, chưa quản lý chất lượng giáo dục; (5) Chưa quan tâm đánh giá chất lượng tham gia của trường thực tập, giáo viên hướng dẫn,...

Vậy nên, để khắc phục những hạn chế trên trong công tác thực tập sư phạm cần thiết phải xây dựng mối liên kết trách nhiệm giữa trường phổ thông và trường sư phạm hướng đến đạt hiệu quả hai bên cùng có lợi và phát triển. Có 5 mối liên kết trách nhiệm đã được đặt ra trên nguyên tắc: Tuân thủ sự phối hợp, cộng tác trách nhiệm trên cơ sở phân công chức năng trong hệ thống giáo dục có tính pháp lý; Tổ chức thực tập sư phạm không được tách khỏi sự liên kết giữa trường phổ thông và trường sư phạm trong các lĩnh vực, nội dung và nhiệm vụ giáo dục khác; Tham gia tổ chức thực tập sư phạm dựa trên trách nhiệm đã được giao hay được cam kết để bảo đảm mục đích đặt ra và có lợi giữa các bên. Sự tham gia trách nhiệm của mỗi thành viên, bao gồm cả ở trường sư phạm, trường phổ thông và cơ quan quản lý giáo dục của các cấp, là điều kiện bảo đảm chất lượng và hiệu quả của sự cộng tác giữa trường sư phạm với trường phổ thông; hướng đến sự phát triển toàn diện của cả hai đơn vị và hướng đến mục tiêu to lớn hơn là phát triển nghề nghiệp cho giáo viên liên tục và bền vững.

Ghi chú: Bài viết này được tài trợ và là kết quả nghiên cứu của đề tài nhiệm vụ ETEP trong khuôn khổ Dự án ETEP của Trường ĐHSP Hà Nội: *Nghiên cứu nâng cao chất lượng dạy và học các môn nghiệp vụ sư phạm trong đào tạo giáo viên*, mã số HD 1.3.1e.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Thomas, E., 2003. *Partnership and partnership change in teacher education*. Xem trong: Razdevšek-Pučko, C. (2006), *Partnership in teacher education: are we speaking the same language?* 31st Annual ATEE (Association of Teacher Education in Europe) Conference. www.pef.uni.lj.si
- [2] Phạm Thị Kim Anh, 2012. *Trường thực hành sư phạm với việc đào tạo nghề giáo viên*. Kỷ yếu Hội thảo quốc gia, tr.115-120.
- [3] Vũ Thị Sơn, 2011. Vai trò của trường phổ thông trong đổi mới đào tạo giáo viên. *Tạp chí Giáo dục và Xã hội* số 7/2011.
- [4] Brady, L., 2002. School university partnerships – what do the schools want. *Australiann Journal of teacher education*. Vol.27, No.1, 2002.
- [5] Burton, S. & Greher, G., 2007. ‘School-University partnerships: What do we know and Why do we matter?’. *Arts education policy review*. Vol.109, No.1, September/October 2007. Copyright © 2007 Heldref publications.
- [6] Ramsey, G., 2000. *Quality matters. Revitalising teaching: critical times, critical choices*. Report of the review of teacher education, New South Wales.
- [7] Reynolds, R.; McCormack, A. & Ferguson-Patrick, K., 2005. *University/School partnerships: Journeys of three academics partners*. The annual conference of the Australian Association for Research in Education The University of Western Sydney, Parramatta. 27 November -1 December, 2005.

- [8] Razdevšek-Pučko, 2006. *Partnership in teacher education: are we speaking the same language?* 31st Annual ATEE (Association of Teacher Education in Europe) Conference. www.pmf.uni.lj.si.
- [9] Nguyễn Thị Kim Dung, 2013. Đổi mới đào tạo nghiệp vụ sư phạm trong các trường sư phạm theo định hướng hình thành năng lực nghề nghiệp. *Tạp chí Giáo dục*, số 308, kì II tháng 4, 2013, tr1-3.
- [10] Vũ Thị Sơn, Nguyễn Duân, 2010. “Nghiên cứu bài học” - Một cách tiếp cận phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên. *Tạp chí Khoa học Giáo dục* số 52.2010.
- [11] Bộ GD&ĐT, Quyết định của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy chế thực hành, thực tập sư phạm áp dụng cho các trường đại học, cao đẳng đào tạo giáo viên phổ thông, mầm non trình độ cao đẳng hệ chính quy, ban hành ngày 1/8/2003.
- [12] Viện Khoa học Xã hội Việt Nam - Viện Ngôn ngữ học, 1992. *Từ điển Tiếng Việt*. Trung tâm Từ điển Ngôn ngữ. Hà Nội.

ABSTRACT

Developing responsibility links between teacher training institutions and schools in the organization of teaching internship for students

Ha Thi Lan Huong

Institute of Educational Research, Hanoi National University of Education

Building the responsibility link teacher training institutions and schools in the organization of teaching internship for students is of key importance in the teacher education process. Because the period of pedagogical internship takes place in schools, students have the opportunity to get to know the school practice where they will work after graduation; where they apply the theoretical knowledge learned into their own works; a place that gives students insights into practical and relevant local and contextualities. However, in the current teacher training practice, the responsibility link between schools and education universities remains one way, in which schools participate in assisting the education universities as supporters rather than stakeholders. In particular, the reality shows the lack of motivation to make mentors participate in instructing internships, the lack of regulations on responsibility commitments, and agreements on professional interests between the two sides to orient the responsibility for participation. Based on analyzing the content of teaching internship, the current situation of responsibility association between teacher training institutions and schools, the article indicates principles, building a responsible link between the education universities and the schools in the organization of teaching internship for students towards the development of a sustainable and effective collaborative relationship.

Keywords: responsibility association, schools, education university, teaching internship, teacher education.